TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28-12-2021
V/v: "Tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Thiết**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát
2. Bà Bùi Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thùy Trang**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Khổng Thị Thu** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc "Tranh chấp về ly hôn" theo Quyết định dưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Bé T, sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 25/1, hẻm số 01, đường B, khu phố F, phường C, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Anh lại Văn P, sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường CMT8, khu phố B, phường C, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 4 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Ngô Thị Bé T trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ngô Thị Bé T và anh Lại Văn P tự nguyện quen biết và kết hôn với nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn vào ngày 27-01-2001 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh G. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống với nhau rất hạnh phúc, chung sống khoảng một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu tính tình không hợp, không thống nhất với nhau về cuộc sống, thiếu sự quan

tâm chăm sóc lẫn nhau. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh P.

- *Về con chung:* Có một cháu tên Lại Ngọc yến N, sinh năm 2002 đã trưởng thành hiện sống với mẹ.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Ngô thị Bé T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lại Văn P vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nên không cung cấp chứng cứ, lời trình bày.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có ý kiến quá trình thụ lý giải quyết đến khi xét xử:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Bé T; tài sản chung, nợ chung, con đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy :

[1] Về tố tụng: Chị Ngô Thị Bé T có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Lại Văn P. Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh P vắng mặt, chị T có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh P là phù hợp với quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Bé T và anh Lại Văn P xây dựng gia đình từ năm 2001, trước khi chung sống vợ chồng hai anh chị có tìm hiểu với nhau trước, việc xây dựng gia đình được sự đồng ý của hai bên gia đình, anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 27-01-2001 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh G. Chị T và anh P xây dựng gia đình với nhau là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Xét mâu thuẫn vợ chồng: Trong thời gian chung sống vợ chồng giai đoạn đầu có hạnh phúc, sau đó lại phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên tranh cải với nhau, không có sự quan tâm lẫn nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh P nhiều lần để hòa giải giữa hai bên nhưng anh P không đến Tòa án, cho thấy anh P không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp.

[3] Về con chung: Có 1 cháu tên Lại Ngọc Yến N, sinh năm 2002 đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Thị Bé T, anh Lại Văn P không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị Bé T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Bé T và anh Lại Văn P được ly hôn.

2. Về con chung: Con đã trưởng thành nên không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Thị Bé T và anh Lại Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị Bé T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001465 ngày 29-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, chị Ngô Thị Bé T đã nộp đủ án phí.

Án sơ thẩm xử công khai thông báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Văn Thiết